Số: 2677/QĐ-UBND
Thời gian ký: 01/12/2022 14:12:04 +07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐẮK LẮK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY CHẾ PHỐI HỢP
## Trao đổi thông tin theo hình thức điện tử để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất giữa cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cơ chế phối hợp, phương thức trao đổi thông tin theo hình thức điện tử giữa cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai trong việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan Thuế, cơ quan Đăng ký đất đai, Kho bạc nhà nước, cơ quan Tài chính và Ngân hàng nhà nước liên quan đến việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

### Điều 2. Giải thích thuật ngữ

Trong Quy chế này, các thuật ngữ liên quan theo quy định pháp luật được hiểu như sau:

*1. Chữ ký số:* là một dạng chữ ký điện tử được chứng thực bởi một tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử theo Luật giao dịch điện tử.

*2. Dữ liệu đất đai:* là thông tin đất đai dưới dạng số được thể hiện bằng hình thức ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự.

*3. Cơ sở dữ liệu đất đai:* Là tập hợp các dữ liệu đất đai được sắp xếp, tổ chức để truy cập, khai thác, quản lý và cập nhật thông qua phương tiện điện tử.

*4. Phiếu chuyển thuế điện tử:* là một nội dung dữ liệu trên Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai lưu trữ dưới định dạng XML có gắn chữ ký số dùng để trao đổi giữa phần mềm ứng dụng hệ thống thông tin đất đai và phần mềm ứng dụng quản lý các khoản thu liên quan đến đất.

*5. Cơ quan Đăng ký đất đai:* Gồm Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

*6. Cơ quan Thuế:* Gồm Cục Thuế tỉnh và Chi cục Thuế các huyện, khu vực, thành phố trên địa bàn tỉnh.

*7. Người sử dụng đất:* người sử dụng đất trong quy chế này được xác định theo Điều 5, Luật Đất đai năm 2013.

**Điều 3. Nguyên tắc và cách thức phối hợp**

1. Nguyên tắc phối hợp

a) Việc phối hợp trao đổi thông tin phải phù hợp với những quy định của pháp luật và được thực hiện dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tham gia phối hợp cũng như yêu cầu quản lý của cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai trong từng thời kỳ.

b) Dựa trên nguyên tắc sử dụng hồ sơ điện tử và chữ ký số trong quá trình trao đổi thông tin giữa các bên. Dữ liệu trao đổi thông tin gắn chữ ký số có tính pháp lý tương đương như con dấu và chữ ký của các bên trong quá trình thực hiện. Khi thay đổi chữ ký số hai bên sẽ thông báo cho nhau bằng văn bản.

c) Việc trao đổi thông tin phải bảo đảm kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin cần trao đổi; đảm bảo đơn giản, nhanh gọn, thuận tiện, công khai, minh bạch. Việc sử dụng thông tin trao đổi phải đúng theo quy định tại Quy chế này.

d) Ứng dụng công nghệ thông tin trên cơ sở khai thác cơ sở dữ liệu Thuế và cơ sở dữ liệu đất đai để phối hợp.

e) Các hoạt động phối hợp phải được Cục Thuế và Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo thực hiện thống nhất trong toàn ngành trên địa bàn tỉnh.

2. Hình thức phối hợp

a) Thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính được thực hiện thông qua hình thức trao đổi thông tin bằng dữ liệu điện tử, tập tin điện tử có gắn chữ ký số trên ứng dụng trao đổi thông tin của cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai:

Dữ liệu điện tử có gắn chữ ký số để trao đổi thông tin được thực hiện thông qua Phiếu chuyển thông tin điện tử để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo mẫu tại Phụ lục II (sau đây gọi tắt là Phiếu chuyển điện tử); tập tin điện tử kèm phiếu chuyển (hồ sơ scan) và các thông tin xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai Danh sách người sử dụng đất, mẫu chữ ký số và địa chỉ hộp thư điện tử công vụ sẽ được các bên liên quan đăng ký, thông báo với nhau.”

Tập tin điện tử (*bao gồm tập tin bản quét hoặc bản chụp được được lưu trữ dưới định dạng PDF*) có gắn chữ ký số.

b) Trường hợp do hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin hoặc do chưa xây dựng được cơ sở dữ liệu đất đai hoặc do các nguyên nhân bất khả kháng mà không

thể trao đổi thông tin theo hình thức điện tử để xác định nghĩa vụ tài chính thì cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai có thể trao đổi thông tin với nhau bằng hồ sơ giấy theo quy định hiện hành.

**Điều 4. Nội dung phối hợp**

Phối hợp luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, theo hình thức điện tử đối với các trường hợp sau:

1. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá; chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với trường hợp cấp giấy chứng nhận khi công nhận quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất.

3. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với trường hợp đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất; chuyển hình thức sử dụng đất; gia hạn sử dụng đất; chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (*đăng ký biến động*).

4. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với trường hợp bổ sung do điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng chi tiết của dự án hoặc do tăng diện tích đất thuộc trường hợp phải nộp nghĩa vụ tài chính bổ sung.

5. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp được giao đất, cho thuê đất thông qua hình thức đấu giá.

6. Hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp khác mà phải xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định.

## Chương II

## QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**Điều 5. Các hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai**

Cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai đảm bảo thông tin trao đổi đầy đủ theo quy định ứng với từng trường hợp hồ sơ cụ thể quy định tại Mục I, Chương II, Thông tư Liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường (*sau đây gọi là Thông tư số 88*). Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quy chế này *(Phụ lục I).*

**Điều 6. Trình tự trao đổi thông tin**

Quy trình trao đổi thông tin thực hiện hồ sơ nghĩa vụ tài chính thông qua hệ thống điện tử được quy định tại Điều 18, Thông tư số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT. Mô hình vận hành, trao đổi thông tin theo hình thức điện tử giữa cơ quan

Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk được thể hiện tại phụ lục kèm theo *(Phụ lục V)*. Trình tự trao đổi thông tin quy định cụ thể như sau:

1. Tiếp nhận hồ sơ

Cơ quan Đăng ký đất đai thực hiện:

- Hướng dẫn người sử dụng đất kê khai hồ sơ; tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, thống nhất thông tin của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, thống nhất thông tin thì thực hiện xác nhận và tiến hành nhập đầy đủ thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính vào ứng dụng quản lý tại đơn vị. Trích xuất thông tin từ cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai để tạo lập Phiếu chuyển thuế điện tử (*Phụ lục II*).

- Truyền Phiếu chuyển thuế điện tử có chữ ký số sang cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất. Tập tin điện tử của hồ sơ được scan trên ứng dụng của cơ quan Đăng ký đất đai. Cơ quan Đăng ký đất đai chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trên phiếu chuyển.

2. Xác định nghĩa vụ tài chính

Cơ quan Thuế thực hiện:

- Nhận Phiếu chuyển thuế điện tử *(theo mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC&BTNMT)* từ cơ quan Đăng ký đất đai truyền sang (*đối với các trường hợp phải xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật*), bao gồm: Phiếu chuyển thuế điện tử, tập tin dữ liệu điện tử kèm theo.

- Kiểm tra thông tin trên Phiếu chuyển thuế điện tử:

+ Trường hợp trên Phiếu chuyển thuế điện tử đầy đủ thông tin hoặc đủ cơ sở để xác định nghĩa vụ tài chính thì thực hiện xác định nghĩa vụ tài chính và gửi xác nhận sang cơ quan Đăng ký đất đai.

+ Trường hợp trên Phiếu chuyển thuế điện tử và hồ sơ kèm theo chưa đầy đủ thông tin, thông tin có sai sót hoặc thiếu căn cứ để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai thì trong vòng một (01) ngày làm việc cơ quan Thuế yêu cầu cơ quan Đăng ký đất đai xác định hoặc bổ sung thông tin theo đúng quy định. Sau khi nhận được yêu cầu bổ sung thông tin, tài liệu từ cơ quan Thuế thì cơ quan Đăng ký đất đai thực hiện điều chỉnh, cung cấp thông tin, hồ sơ bổ sung và gửi cơ quan Thuế ngay trong ngày làm việc. Việc bổ sung thông tin được thực hiện trên ứng dụng của hai cơ quan.

+ Cơ quan Thuế xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, đảm bảo thời hạn theo quy định hiện hành kể từ ngày nhận đủ thông tin xác định nghĩa vụ tài chính từ cơ quan Đăng ký đất đai và văn bản xác định của cơ quan Tài chính về các khoản thu được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có).

- Thời gian xác định và ban hành Thông báo nghĩa vụ tài chính như sau:

+ Không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không có khoản mà người sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

+ Không quá hai (02) ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả xác định các khoản mà người sử dụng đất được trừ theo quy định của pháp luật do cơ quan Tài chính chuyển đến đối với trường hợp có khoản mà người sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

+ Đối với các trường hợp liên quan đến miễn, giảm tiền sử dụng đất, cơ quan Thuế thông báo cho cơ quan Đăng ký đất đai để tạm dừng quy trình và không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Trong thời hạn không quá mười lăm (15) ngày làm việc, cơ quan Thuế xác định và ban hành Quyết định miễn, giảm tiền sử dụng đất.

- Trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt Thông báo nghĩa vụ tài chính.

- Gửi Thông báo nghĩa vụ tài chính (*có chữ ký số của lãnh đạo cơ quan Thuế*) sang cơ quan Đăng ký đất đai và Kho bạc nhà nước.

3. In Thông báo nghĩa vụ tài chính trả người sử dụng đất

Cơ quan Đăng ký đất đai thực hiện:

- Nhận dữ liệu và in Thông báo nghĩa vụ tài chính (*có chữ ký số*) từ cơ quan Thuế, đóng dấu treo của cơ quan Đăng ký đất đai trả người sử dụng đất. Ghi thêm thông tin nội dung về thời gian và địa điểm nhận Thông báo thuế của người sử dụng đất trên Phiếu hẹn hoặc đưa thông tin đơn giá thuê đất vào hợp đồng thuê đất *(trong trường hợp Nhà nước cho thuê đất*) và theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

*(Trường hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì cơ quan Đăng ký đất đai không cần thực hiện việc in Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính).*

- Truyền dữ liệu ngày trả Thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất sang cơ quan Thuế thông qua hình thức điện tử.

4. Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính

4.1. Trường hợp Kho bạc nhà nước và cơ quan Thuế đã liên thông điện tử

Cơ quan Thuế thực hiện:

- Chậm nhất ½ ngày làm việc kể từ ngày cơ quan Thuế nhận được chứng từ nộp tiền (áp dụng đối với hồ sơ điện tử) của người sử dụng đất từ Kho bạc nhà nước chuyển đến, lãnh đạo Cơ quan Thuế duyệt thông tin hoàn thành nghĩa vụ tài chính

và truyền dữ liệu sang cơ quan Đăng ký đất đai. Việc xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính được thực hiện trên ứng dụng của hai ngành.

- Đối với các trường hợp không phát sinh thuế, lệ phí phải nộp, cơ quan Thuế duyệt thông tin hoàn thành nghĩa vụ tài chính, ký điện tử và truyền dữ liệu sang cơ quan Đăng ký đất đai.

Cơ quan Đăng ký đất đai thực hiện:

- Nhận thông tin xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính từ cơ quan Thuế (*giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước hoặc biên lai thu thuế của người sử dụng đất nếu người sử dụng đất đến nộp trực tiếp*) để làm cơ sở báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cho người sử dụng đất hoặc thực hiện chỉnh lý biến động trên giấy chứng nhận đã cấp.

- Lưu Thông báo về việc xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai *(Phụ lục III*) vào hồ sơ của người sử dụng đất.

- Cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai.

4.2. Trường hợp bất khả kháng không trao đổi thông tin được giữa Kho bạc nhà nước và cơ quan Thuế

Cơ quan Đăng ký đất đai thực hiện:

- Người sử dụng đất sau khi hoàn thành nghĩa vụ tài chính vào ngân sách nhà nước, nộp biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho cơ quan Đăng ký đất đai để làm cơ sở báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người sử dụng đất hoặc thực hiện chỉnh lý biến động trên giấy chứng nhận đã cấp.

- Lưu Biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai vào hồ sơ của người sử dụng đất.

- Thực hiện quét và gửi Biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho cơ quan Thuế để theo dõi và quản lý.

- Cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai.

Cơ quan Thuế thực hiện:

- Nhận Biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất do cơ quan Đăng ký đất đai cung cấp, xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất.

- Lãnh đạo cơ quan Thuế duyệt thông tin hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

**Điều 7. Xử lý các sai sót dữ liệu**

Trường hợp dữ liệu truyền nhận giữa hai cơ quan có sai sót, cơ quan bên nhận phản hồi bằng điện tử tới cơ quan truyền dữ liệu để yêu cầu kiểm tra, điều chỉnh và truyền lại thông tin kịp thời.

1. Trường hợp nội dung thông tin trên Phiếu chuyển thuế điện tử do cơ quan Đăng ký đất đai gửi sang bị sai dẫn đến thông báo nghĩa vụ tài chính sai thì cơ quan Đăng ký đất đai điều chỉnh lại thông tin trên Phiếu chuyển thuế điện tử và truyền lại sang cơ quan Thuế theo quy định tại Điều 6, Quy chế này (*các thông tin về Phiếu chuyển thuế điện tử trước đây phải được lưu lại để phục vụ công tác quản lý*).

2. Trường hợp việc xác định đơn giá thuê đất và nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất có sai sót thì cơ quan Thuế gửi lại Thông báo đã xác định đúng theo quy định bằng hình thức điện tử tới cơ quan Đăng ký đất đai theo quy định tại Điều 6, Quy chế này (*các thông tin về Thông báo thuế trước đây phải được lưu lại để phục vụ công tác quản lý*).

3. Khi có sự cố về hạ tầng kỹ thuật trong việc trao đổi thông tin trong vòng 01 ngày làm việc cơ quan Đăng ký đất đai và Cơ quan Thuế phối hợp kiểm tra, khắc phục sự cố.

**Điều 8. Đối chiếu số liệu giữa hai cơ quan**

1. Trước ngày 05 hàng tháng, cơ quan Đăng ký đất đai thực hiện tổng hợp dữ liệu hồ sơ đã gửi bằng hình thức điện tử hàng tháng (*Phụ lục IV*) truyền dữ liệu sang cơ quan Thuế để đối chiếu.

2. Trước ngày 10 hàng tháng, cơ quan Thuế gửi số liệu đã đối chiếu sang cơ quan Đăng ký đất đai. Trường hợp có sai lệch, hai cơ quan cùng rà soát để xác định nguyên nhân và điều chỉnh.

3. Hàng năm, trước ngày 30 tháng 01, cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai tổng hợp tình hình giải quyết hồ sơ của năm trước để đối chiếu và điều chỉnh trong trường hợp có sai lệch số liệu.

## Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan Đăng ký đất đai**

1. Là đầu mối tiếp nhận hồ sơ của người sử dụng đất.

2. Cấp phát đầy đủ tờ khai các khoản thu liên quan đến nhà, đất cho người sử dụng đất (*loại tờ khai tương ứng với khoản thu người sử dụng đất phải nộp*) và hướng dẫn người sử dụng đất kê khai theo đúng quy định.

3. Kiểm tra tính đầy đủ, thống nhất thông tin của hồ sơ, thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo đúng quy định hiện hành.

4. Cập nhật đầy đủ thông tin theo các chỉ tiêu vào cơ sở dữ liệu đất đai của cơ quan, trích xuất thông tin từ cơ sở dữ liệu đất đai để tạo lập Phiếu chuyển thông tin làm cơ sở cho việc xác định nghĩa vụ tài chính.

5. Truyền dữ liệu Phiếu chuyển thuế điện tử kèm tập tin hồ sơ có liên quan sang cơ quan Thuế ngay sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, hợp pháp của người sử dụng đất. Cung cấp thông tin và hồ sơ bổ sung theo yêu cầu của cơ quan Thuế hoặc cơ quan tài chính đối với trường hợp hồ sơ không đủ thông tin hoặc có sai sót để xác định nghĩa vụ tài chính, xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của pháp luật.

6. Nhận dữ liệu Thông báo đơn giá thuê đất, nghĩa vụ tài chính do cơ quan Thuế truyền sang.

7. Đối với các trường hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì không cần thực hiện in Thông báo nghĩa vụ tài chính, Thông báo đơn giá thuê đất và trả cho người sử dụng đất.

8. Nhận thông tin xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính từ Cơ quan Thuế hoặc nhận Biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính từ người sử dụng đất *(trong trường hợp Kho bạc nhà nước và Cơ quan Thuế đã liên thông nhưng bất khả kháng không trao đổi thông tin điện tử được với nhau)*.

9. Lưu Thông báo đơn giá thuê đất, nghĩa vụ tài chính; Thông tin xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc Biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính *(trong trường hợp Kho bạc nhà nước và Cơ quan Thuế đã liên thông nhưng bất khả kháng không trao đổi thông tin điện tử được với nhau)* vào hồ sơ của người sử dụng đất.

10. Thực hiện quét và gửi Biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính cho cơ quan Thuế (*trường hợp Kho bạc nhà nước và cơ quan Thuế đã liên thông nhưng bất khả kháng không trao đổi thông tin điện tử được với nhau*).

11. Cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu đất đai và lưu trữ hồ sơ phục vụ cho công tác quản lý.

12. Đối chiếu dữ liệu hàng tháng, năm về số hồ sơ đã gửi, số hồ sơ cơ quan Thuế trả lại, số hồ sơ đã xử lý với cơ quan Thuế nhằm đảm bảo theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ được đầy đủ, chính xác; phối hợp với cơ quan Thuế điều chỉnh thông tin khi có sự sai sót hoặc sai lệch.

13. Cơ quan Đăng ký đất đai phối hợp với cơ quan Thuế trong việc rà soát để điều chỉnh Bảng giá đất, giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng để cập nhật trên ứng dụng của hai ngành đảm bảo đúng với các quy định của UBND tỉnh.

**Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan Thuế**

1. Tiếp nhận dữ liệu số, dữ liệu điện tử có chữ ký số từ cơ quan Đăng ký đất đai truyền sang.

2. Kiểm tra thông tin trên Phiếu chuyển thông tin kèm tập tin hồ sơ có liên quan ngay sau khi nhận dữ liệu từ cơ quan Đăng ký đất đai truyền sang. Trường hợp dữ liệu chuyển sang thiếu thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định hiện hành, gửi lại cơ quan Đăng ký đất đai và ghi rõ các thông tin cần bổ sung.

3. Xác định và ban hành Thông báo về nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, xác định đơn giá thuê đất.

4. Truyền dữ liệu Thông báo đơn giá thuê đất, nghĩa vụ tài chính sang cơ quan Đăng ký đất đai và Kho bạc nhà nước.

5. Nhận dữ liệu chứng từ nộp tiền từ Kho bạc nhà nước. Xác nhận và truyền dữ liệu Thông báo hoàn thành nghĩa vụ tài chính sang cơ quan Đăng ký đất đai.

6. Nhận dữ liệu quét Biên lai hoàn thành nghĩa vụ tài chính từ cơ quan Đăng ký đất đai và phê duyệt, xác nhận thông tin hoàn thành nghĩa vụ tài chính *(trong trường hợp Kho bạc nhà nước và cơ quan Thuế đã liên thông nhưng bất khả kháng không trao đổi thông tin điện tử được với nhau*).

7. Đối chiếu dữ liệu hàng tháng, năm về số hồ sơ đã nhận, số hồ sơ trả lại, số hồ sơ đã xử lý với cơ quan Đăng ký đất đai nhằm đảm bảo theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ được đầy đủ, chính xác; phối hợp với cơ quan Đăng ký đất đai điều chỉnh thông tin khi có sự sai sót hoặc sai lệch.

8. Cục Thuế thường xuyên rà soát, phối hợp với các cơ quan có liên quan để kịp thời điều chỉnh Bảng giá đất, giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng để cập nhật trên ứng dụng của hai ngành đảm bảo đúng với các quy định của UBND tỉnh.

**Điều 11. Trách nhiệm của Kho bạc nhà nước**

1. Thực hiện thu tiền (*hoặc ủy nhiệm thu*) theo Thông báo do cơ quan Thuế ban hành và cung cấp chứng từ thu cho người nộp và truyền dữ liệu chứng từ nộp tiền sang cho cơ quan Thuế.

2. Đối chiếu số tiền thu và thời hạn ghi trên Thông báo do cơ quan Thuế ban hành để xác định số ngày chậm nộp, số tiền còn nợ và thông báo bằng văn bản trong ngày cho cơ quan Thuế để tính tiền chậm nộp và đôn đốc thu nộp (nếu có).

3. Mở sổ theo dõi việc tiếp nhận Thông báo nộp các khoản nghĩa vụ tài chính do cơ quan Thuế chuyển đến để theo dõi thu nộp tiền ngân sách nhà nước.

4. Trong vòng ½ ngày sau khi người sử dụng đất đã thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai, hoặc khi nhận được chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất từ Ngân hàng truyền đến thì Kho bạc nhà nước truyền dữ liệu sang cơ quan Thuế để cơ quan Thuế xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính. Sau ½ ngày sau khi nhận được chứng từ từ Kho bạc nhà nước cơ quan Thuế xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và chuyển thông tin sang cơ quan Đăng ký đất đai.

**Điều 12. Trách nhiệm của Ngân hàng nhà nước**

Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các Ngân hàng Thương mại thực hiện thu tiền theo Thông báo nghĩa vụ tài chính do cơ quan Thuế ban hành và cung cấp chứng từ thu cho người nộp, trong vòng ½ ngày sau khi người sử dụng đất đã thanh toán nghĩa vụ tài chính về đất đai, ngân hàng có trách nhiệm truyền chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính đến Kho bạc nhà nước để truyền dữ liệu sang cơ quan Thuế.

**Điều 13. Trách nhiệm của cơ quan Tài chính**

1. Báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất của địa phương tổ chức thẩm định giá đất theo đề nghị của cơ quan tài nguyên và môi trường và gửi kết quả thẩm định cho cơ quan tài nguyên và môi trường. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định giá, cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hoàn thiện phương án giá đất trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo quy định.

2. Xác định các khoản mà người sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp trên cơ sở hồ sơ do Văn phòng đăng ký đất đai chuyển đến.

**Điều 14. Chế độ báo cáo**

Định kỳ hàng năm, cơ quan Thuế, cơ quan Đăng ký đất đai và các cơ quan đơn vị liên quan tiến hành tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện và triển khai nhiệm vụ, giải pháp cho kỳ sau.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị trực tiếp thực hiện và các đơn vị có liên quan kịp thời trao đổi với nhau để khắc phục. Trường hợp không giải quyết được thì kịp thời tổng hợp, phản ánh, báo cáo đề xuất về Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét, giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thì báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.